

Bản án số: 03/2021/HS-PT

Ngày: 12-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tông

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 06 và 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 167/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Hà Văn S, Nguyễn Văn H; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2020/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Văn S, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp S1, xã S2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N (chết) và bà Phan Thị Kim C, sinh năm 1961; có vợ tên Lâm Thị Mộng T, sinh năm 1986 và 01 người con, sinh năm 2011; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24-12-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc” (số tiền đánh bạc 11.820.000 đồng) chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11-11-2016, đã được xóa án tích;

Bị bắt giam ngày 07-4-2020 đến ngày 08-4-2020 được trả tự do. Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, đã hết hạn.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp H1, xã S2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Văn G, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Kiều E, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án: tại Bản án số 15/2014/HSST ngày 19-3-2014, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (số tiền đánh bạc là 5.160.000 đồng), chấp hành xong bản án ngày 04-5-2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07-4-2020 đến ngày 08-4-2020 được trả tự do, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hết thời hạn.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07-4-2020, Hà Văn S mang dụng cụ lắc tài xỉu đến quán nước của Trần Thị Th thuộc ấp Th1, xã Th2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh để làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền với 13 người khác gồm: Phan V, Trần Văn V1, Phan Văn V2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Kim V3, Nguyễn Quốc V4, Nguyễn Quốc V5, Diệp Ngọc V6, Võ Minh B, Trần Thị K, Phạm Thị Đ, Phạm Thị Y, G (chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể). S quy định mức chênh lệch giữa tài và xỉu là 300.000 đồng, nếu số tiền chênh lệch trên 300.000 đồng thì S cho V và G cùng chung chi phần chênh lệch đó. Ngoài ra, V còn hùn với S làm cái số. Vai trò và số tiền đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- Hà Văn S mang theo 5.000.000 đồng dùng để làm cái lắc tài xỉu, thua 200.000 đồng, còn 4.800.000 đồng bị tạm giữ;

- Phan V chung chi với S khi có sự chênh lệch giữa bên tài và bên xỉu trên 300.000 đồng và hùn làm cái số với S. Tốt sử dụng 590.000 đồng để đánh bạc, thắng 400.000 đồng nên có 990.000 đồng bị tạm giữ;

- Trần Văn V1 mang theo 33.700.000 đồng, dùng 2.700.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.200.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, V1 vứt bỏ số tiền thắng, còn 33.700.000 đồng bị tạm giữ;

- Võ Minh B mang theo 1.140.000 đồng dùng để đánh bạc, không thắng cũng không thua, bị tạm giữ 1.140.000 đồng;

- Nguyễn Thị Kim V3 sử dụng 595.000 đồng để đánh bạc, thua 50.000 đồng, còn lại 545.000 đồng bị tạm giữ;

- Nguyễn Quốc V5 mang theo 580.000 đồng để đánh bạc, thua 500.000 đồng, còn 80.000 đồng bị tạm giữ;

- Trần Thị K mang theo 500.000 đồng dùng để đánh bạc, thua hết tiền;

- Nguyễn Quốc V4 mang theo 470.000 đồng để đánh bạc, thua 50.000 đồng, còn 420.000 đồng bị tạm giữ;

- Phan Văn V2 mang theo 5.200.000 đồng, dùng 500.000 đồng để đánh bạc, thua 100.000 đồng, còn 5.100.000 đồng bị tạm giữ;

- Phạm Thị Y mang theo 1.270.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua, bị tạm giữ 1.270.000 đồng;

- Diệp Ngọc V6 dùng 200.000 đồng để đánh bạc, thua hết tiền, vừa nghỉ chơi thì Công an vào bắt quả tang;

- Nguyễn Văn H mang theo 6.559.000 đồng, trả nợ cho Th 600.000 đồng, còn lại 5.959.000 đồng, dùng 50.000 đồng để chơi tài xỉu và bị thua, vừa nghỉ chơi khoảng 05 phút thì công an vào bắt quả tang, tạm giữ 5.909.000 đồng;

- Phạm Thị Đ mang theo 50.000 đồng, sử dụng 20.000 đồng để đánh bạc, thắng được 20.000 đồng, dự định đặt tiếp nhưng Th kêu lấy nước nên ra lấy nước rồi về nhà.

Người tên G tham gia đánh bạc ăn tiền tại sòng. Khi Công an vào bắt quả tang đã chạy thoát, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được.

Do đó, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 12.545.000 đồng.

Trần Thị Th là chủ quán, đồng ý để cho 14 người chơi đánh bạc ăn tiền tại quán nước của mình để thu hút khách nhằm thu lợi từ việc bán nước và bán thuốc hút.

Sòng bạc hoạt động đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện S3, tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an xã M1, huyện S3, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang; thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc 53.954.000 đồng và trên chiếu bạc gồm: 01 đĩa sứ, 01 nắp nhựa được quấn băng keo, 03 hột xí ngầu, 2.200.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 95/2020/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn S 08 (tám) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 08/4/2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 08/4/2020;

Bản án còn tuyên về hình phạt tù, cải tạo không giam giữ, phạt tiền, phạt bổ sung đối với các bị cáo khác; biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, bị cáo Hà Văn S có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Hà Văn S và Nguyễn Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn chiếc.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Sửa bản án sơ thẩm. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn S. Giảm cho bị cáo 02 tháng tù; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin chấp nhận kháng cáo, cho các bị cáo hưởng án treo có điều kiện cải tạo tại địa phương chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận như sau:

[1] Về Tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09 và 12-11-2020 các bị cáo Hà Văn S, Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Ngày 07-4-2020, bị cáo Hà Văn S mang theo số tiền 5.000.000 đồng và dụng cụ dùng để lắc tài xỉu, đến quán nước của bị cáo Trần Thị Th làm cái lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền với 12 bị cáo khác: Phan V, Trần Văn V1, Phan Văn V2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Kim V3, Nguyễn Quốc V4, Nguyễn Quốc V5, Diệp Ngọc V6, Võ Minh B, Trần Thị K, Phạm Thị Đ, Phạm Thị Y và đối tượng tên G, sòng bạc hoạt động từ 09 giờ sáng đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện S3, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 12.545.000 đồng (trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.200.000 đồng, thu giữ trên người của các bị cáo có căn cứ dùng vào việc đánh bạc là 10.345.000 đồng). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo S, H và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, các bị cáo nhận thức rõ việc tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân, cần xử lý nghiêm.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo S và bị cáo H, thấy rằng:

[4.1] Đối với bị cáo S: Trong vụ án này, bị cáo mang theo số tiền 5.000.000 đồng dùng để đánh bạc, mục đích đến quán nước của bị cáo Th là để làm cái, ngoài lần bị bắt bị cáo khai nhận trước đó còn đến làm cái 03 lần, bị cáo là người chủ động rủ rê, chuẩn bị công cụ đánh bạc và trực tiếp sát phạt với trên 10 người, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao, đứng đầu trong vụ án, nhận thân bị cáo vào năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện S3 xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” đã được xóa án tích. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Bị cáo không đủ điều kiện áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa

án nhân dân Tối cao. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu có cha tên Hà Văn N có công với cách mạng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc được hưởng chế độ trợ cấp theo Quyết định số 895/QĐ-BTL ngày 26-5-2014 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 và có bác ruột Hà Văn P là liệt sĩ, được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Tham gia đánh bạc với số tiền 50.000 đồng và đã nghỉ, tại thời điểm công an bắt quả tang bị cáo H đã tự chấm dứt không còn tham gia đánh bạc. Vào năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” chấp hành nộp phạt vào ngày 04-5-2020, sau khi tham gia đánh bạc trong vụ án này, do đó chưa được xem là xóa án tích, tuy nhiên xem xét tính chất mức độ của bị cáo đã tự chấm dứt hành vi đánh bạc trước khi công an bắt quả tang, số tiền bị cáo dùng đánh bạc 50.000 đồng là không lớn, giá trị tại chiều bạc khi bắt quả tang là 2.200.000 đồng, hồ sơ chưa thể hiện khi bị cáo tham gia đánh bạc tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo là bao nhiêu, tuy nhiên song bạc diễn ra liên tục cho đến khi bị bắt quả tang, khung hình phạt xét xử đối với bị cáo là Phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện tích cực cùng chính quyền địa phương trong công tác dân vận được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc xã M1, huyện S3, tỉnh Tây Ninh gửi thư cảm ơn là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ buộc bị cáo chấp hành án tại chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ 01 ngày là 07-4-2020 quy đổi bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ.

[5] Tuy nhiên, về phân hóa vai trò và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo trong vụ án này, thấy rằng: Đối với bị cáo Phan V là người hùn làm cái với bị cáo S, vào ngày 20-8-2019 bị Công an xã M1 phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, (nộp phạt vào ngày 24-8-2019) chưa được xóa tiền sự; ngày 07-4-2020 tiếp tục đánh bạc bị bắt quả tang, đang trong giai đoạn chờ điều tra xét xử trong vụ án này thì ngày 28-4-2020 (tức 20 ngày sau khi bị bắt quả tang) tiếp tục tham gia đánh bạc đã bị công an khởi tố lần thứ 2 về tội phạm đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng loại hình phạt tiền (xử phạt 40.000.000 đồng) là không phù hợp. Do không có kháng cáo, kháng nghị và theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn S, Nguyễn Văn H

Sửa bản án hình sự sơ thẩm.

2/. Tuyên bố bị cáo Hà Văn S, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hà Văn S 05 (năm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ 07-4-2020 đến 08-4-2020.

- Căn cứ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thời gian tạm giữ 07-4-2020 đến 08-4-2020 (là 01 ngày) tương đương 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

3/. Giao bị cáo Nguyễn Văn H về Ủy ban nhân dân xã H2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

4/. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Vụ GDKT TANDTC (Vụ1)
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Tân Biên;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện Tân Biên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Tân Biên;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang